

TRẦN THỊ HIỀN LƯƠNG

MODULE TH

12

**LẬP KẾ HOẠCH
DẠY HỌC TÍCH HỢP
CÁC NỘI DUNG GIÁO DỤC
Ở TIỂU HỌC**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Tích hợp là một trong những quan điểm phát triển chương trình giáo dục phổ thông của một số nước trên thế giới. Ở Việt Nam, từ cuối những năm 80 của thế kỉ XX, vấn đề tích hợp đã được nghiên cứu và đến năm 2000 đã bắt đầu triển khai ở tiểu học.

Một trong những điểm đổi mới căn bản của chương trình giáo dục tiểu học hiện nay so với chương trình trước đây là đề cao quan điểm tích hợp. *Tích hợp* (intergration) là sự kết hợp các thành phần đơn lẻ thành một hệ thống thuần nhất nhằm giảm thiểu những hoạt động phân tán hoặc chông chéo và tăng hiệu quả tổng thể. Thuật ngữ này trong giáo dục chỉ sự kết hợp nhiều mảng kiến thức và kĩ năng liên quan với nhau trong một chương trình, thậm chí một tiết học, một bài tập, nhằm tăng cường hiệu quả giáo dục và tiết kiệm thời gian học tập. Dạy học theo quan điểm tích hợp trong chương trình giáo dục phổ thông nói chung, chương trình tiểu học nói riêng không chỉ là một giải pháp để xử lí mâu thuẫn giữa khối lượng tri thức ngày càng lớn cần đưa vào chương trình với thời lượng học tập có hạn mà còn là *một giải pháp để tăng cường ứng dụng những điều học được vào cuộc sống*, thực hiện chương trình phát triển năng lực người học. Thực tế cho thấy không phải giáo viên nào cũng thực hiện được và không phải tiết học nào, môn học nào cũng thực hiện dạy học tích hợp theo đúng yêu cầu đặt ra trong chương trình và theo yêu cầu của nhiệm vụ từng năm học.

Module *Lập kế hoạch dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở tiểu học* giúp giáo viên tiểu học hiểu sâu hơn về định hướng dạy học tích hợp thể hiện trong chương trình, sách giáo khoa tiểu học hiện nay và những vấn đề đặt ra đối với giáo viên tiểu học trong việc thực hiện yêu cầu dạy học tích hợp để từ đó có khả năng lập kế hoạch dạy học tích hợp, lựa chọn được phương pháp, biện pháp dạy học phù hợp với yêu cầu tích hợp một cách hiệu quả hơn. Module sẽ giúp giáo viên tiểu học củng cố, hoàn thiện những hiểu biết về dạy học tích hợp ở tiểu học hiện nay và rèn luyện, nâng cao kĩ năng dạy học tích hợp trong các tiết học ở tiểu học.

Module này gồm bốn nội dung dưới đây:

- Chương trình tiểu học và quan điểm dạy học tích hợp. Các nội dung được tích hợp giáo dục trong các môn học và hoạt động giáo dục ở tiểu học.
- Thực trạng dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở tiểu học.
- Kỹ năng lựa chọn phương pháp, kỹ thuật dạy học phù hợp với việc dạy học tích hợp.
- Thực hành lập kế hoạch bài học tích hợp các nội dung giáo dục.



B. MỤC TIÊU

Học xong module này, học viên có khả năng:

- Hiểu rõ chương trình tiểu học và quan điểm dạy học tích hợp thể hiện trong chương trình các môn học. Nhận biết rõ các nội dung được tích hợp giáo dục trong các môn học và hoạt động giáo dục ở tiểu học.
- Đánh giá thực trạng dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở trường tiểu học.
- Lựa chọn phương pháp, kỹ thuật dạy học phù hợp với việc dạy học tích hợp.
- Lập được kế hoạch dạy học tích hợp các nội dung giáo dục.



C. NỘI DUNG

Hoạt động 1: Tìm hiểu chương trình tiểu học và quan điểm dạy học tích hợp; các nội dung được tích hợp giáo dục trong các môn học và hoạt động giáo dục ở tiểu học

I. NHIỆM VỤ

- Đọc chương trình giáo dục tiểu học, xác định các hình thức/mức độ tích hợp nội dung dạy học trong các môn học và giữa các môn học.
- Tập hợp các tài liệu dạy học tích hợp, thảo luận nhóm để chỉ ra những nội dung được tích hợp trong dạy học các môn học ở tiểu học.

II. THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Chương trình tiểu học và quan điểm dạy học tích hợp

* Mục tiêu tích hợp chương trình nhằm:

- Giảm số lượng môn học.
- Phát triển năng lực cho học sinh.
- Tăng cường thực hành ứng dụng giải quyết các vấn đề gắn gũi với cuộc sống hằng ngày.

Cụ thể, tích hợp lĩnh vực khoa học tự nhiên và khoa học xã hội ở tiểu học sẽ:

- Cung cấp cho học sinh những thuật ngữ và khái niệm khoa học cơ bản nhằm giúp các em hiểu bản thân và thế giới xung quanh.
- Cung cấp cho học sinh cơ hội để phát triển kĩ năng, thói quen tư duy và thái độ cần thiết để khám phá khoa học.
- Chuẩn bị cho học sinh hiểu biết về cộng đồng, xã hội, có kĩ năng tham gia các hoạt động xã hội để các em có thể hoà nhập, sống có ích cho xã hội.
- Giúp học sinh đánh giá được khoa học ảnh hưởng đến con người và môi trường như thế nào.

* Các hình thức tích hợp chương trình:

Có nhiều hình thức tích hợp chương trình khác nhau. Tích hợp nội dung là hình thức nối kết nội dung trong nội bộ môn học và giữa các môn học với nhau. Có thể chia làm 3 hình thức (hoặc 3 mức độ) như sau:

– Kết hợp lồng ghép (fusion):

Đây là mức đầu tiên của tích hợp; theo đó, những nội dung nào đó sẽ được kết hợp vào chương trình môn học độc lập đã có sẵn.

- + Nội dung tích hợp được thể hiện qua việc gắn nội dung môn học với đời sống thực tiễn, lồng ghép nội dung về dân số, môi trường... trong những nội dung phù hợp; hướng vào sự hình thành và phát triển năng lực hành động, năng lực giải quyết vấn đề. Học sinh tìm tòi, xây dựng kiến thức mới từ kiến thức đã biết và vốn thực tiễn cuộc sống.

- + Áp dụng một số biện pháp nhằm thể hiện quan điểm tích hợp trong tài liệu giáo khoa, tài liệu giáo viên và các hướng dẫn chỉ đạo thực hiện như: nội dung sách giáo khoa (SGK) giúp học sinh tự xây dựng kiến thức từ những kinh nghiệm của cá nhân và gắn với đời sống (làm cho học tập có ý nghĩa), hình thành và phát triển năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, năng lực giải quyết tình huống trong thực tế...

Việc tích hợp trong nội bộ môn học có ưu điểm là môn học không bị phá vỡ, giảm được một số nội dung trùng lặp, không thiết thực. Tuy nhiên, với phương án này, hiệu quả tích hợp sẽ không cao, vì đặc trưng bộ môn vẫn chiếm ưu thế, việc hình thành và phát triển năng lực giải quyết tình huống phức tạp bị hạn chế và không giảm số môn học.

- Đa môn (Multidisciplinary):

Các môn học là riêng rẽ, nhưng có những chủ đề/vấn đề được tích hợp vào các môn.

Vấn đề được tích hợp trong nhiều môn nhưng theo đặc điểm từng môn. Tích hợp nội dung của nhiều môn học khác nhau trong một chủ đề. Xây dựng các chủ đề tự chọn bắt buộc ở lớp 8, 9 đối với môn Lịch sử và Địa lí dưới dạng những dự án. Các chủ đề này yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức, kĩ năng của các bộ môn riêng rẽ. Cách này có ưu điểm là môn học truyền thống không bị thay đổi nhiều, giảm được nhiều hơn các nội dung trùng lặp, không thiết thực, đồng thời lại không gây xáo trộn trong nhà trường, việc học tập có ý nghĩa hơn do học sinh tham gia các dự án, học sinh được vận dụng kiến thức, kĩ năng của các bộ môn nhiều hơn. Tuy nhiên, cách này cũng còn bộc lộ nhược điểm là giáo viên chưa có kinh nghiệm dạy học theo dự án, học sinh chưa có kinh nghiệm làm dự án nên cần bồi dưỡng nhiều hơn và vấn đề đánh giá sẽ phức tạp hơn.

- Liên môn (Interdisciplinary):

Chương trình tạo ra các chủ đề/vấn đề chung nhưng các khái niệm hoặc các kĩ năng liên môn được chú trọng giữa các môn mà không phải là từng môn riêng biệt.

Xây dựng môn học mới bằng cách liên kết một số môn học với nhau thành môn học mới nhưng vẫn có những phần mang tên riêng của từng môn học.

Ví dụ: Nội dung kiến thức địa lí tự nhiên của môn Địa lí có thể sẽ được xây dựng với các môn học như Sinh học, Hoá học, Vật lí; nội dung kiến thức địa lí kinh tế – xã hội có thể kết hợp với kiến thức môn Lịch sử hoặc một môn nào đó có quan hệ gần gũi theo quan điểm tích hợp.

Với phương án này, mỗi môn học có chung mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học và đánh giá, cấu trúc bài trong SGK. Nội dung cụ thể được chia thành các phần chủ yếu mang tên phân môn. Mỗi phần có những chủ đề nhất định. Ví dụ: Phần 1 – Địa lí, Phần 2 – Lịch sử. Một giáo viên có thể dạy cả hai nội dung hoặc mỗi giáo viên dạy một phần theo chuyên môn được đào tạo.

Ưu điểm của phương án này là loại bỏ nhiều hơn các vấn đề trùng lặp, không thiết thực; hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề tương đối phức tạp tốt hơn; hình thành và phát triển được những kiến thức và kĩ năng xuyên môn; giảm được số đầu sách; vận dụng các kiến thức liên môn thường xuyên hơn.

Nhược điểm của phương án này là ở chỗ: xây dựng môn học mới là một điều khó khăn vì các chủ đề cho từng phân môn phải được lựa chọn và cần được cấu trúc lại; gây xáo trộn trong chỉ đạo và quản lí giáo dục; cần bồi dưỡng giáo viên cẩn thận hơn về nội dung và phương pháp dạy học; ngoài ra, phương án này còn có thể gặp khó khăn về mặt tâm lí chuyên môn và tâm lí xã hội.

2. Một số ví dụ về hình thức, mức độ tích hợp trong một số môn học

Chương trình giáo dục tiểu học hiện nay quán triệt khá rõ nét quan điểm tích hợp. Dưới đây là một số biểu hiện cụ thể trong chương trình một số môn học.

* Môn Tiếng Việt:

Chương trình Tiếng Việt tiểu học hiện nay xây dựng theo quan điểm tích hợp:

- Tích hợp theo chiều ngang là tích hợp theo *nguyên tắc đồng quy* giữa các phân môn với nhau, giữa kiến thức tiếng Việt với các mảng kiến thức về văn học, văn hoá, thiên nhiên, con người và xã hội; giữa kiến thức với kĩ năng, thái độ; giữa các kĩ năng đọc, viết, nghe, nói. Đây là giải pháp để thực hiện mục tiêu “Cung cấp cho học sinh những kiến thức sơ giản về tiếng Việt và những hiểu biết sơ giản về xã hội, tự nhiên và con người, về văn hoá, văn học của Việt Nam và của nước ngoài.”¹. Ở tiểu học, hướng tích hợp này được thực hiện thông qua hệ thống chủ điểm học tập. Theo quan điểm tích hợp, các phân môn (Tập đọc, Kể chuyện, Chính tả, Tập viết, Luyện từ và câu, Tập làm văn) trước đây ít gắn bó với nhau về nội dung dạy học, nay được tập hợp lại xung quanh trục chủ điểm và các bài đọc; các nhiệm vụ cung cấp kiến thức và rèn luyện kĩ năng cũng gắn bó chặt chẽ với nhau hơn.
- Tích hợp theo chiều dọc là tích hợp ở một đơn vị kiến thức và kĩ năng mới những kiến thức và kĩ năng đã học trước đó theo *nguyên tắc đồng tâm* (còn gọi là *đồng trục* hay *vòng tròn xoay tròn ốc*), cụ thể là: kiến thức và kĩ năng của lớp trên, cấp học trên bao hàm kiến thức và kĩ năng của lớp dưới, cấp học dưới, nhưng cao hơn và sâu hơn. Đây là giải pháp củng cố và dần dần nâng cao kiến thức, kĩ năng của học sinh, để các kiến thức và kĩ năng ấy thực sự là của mỗi người học, góp phần hình thành ở các em những phẩm chất mới của nhân cách.

Mỗi đơn vị học trong sách *Tiếng Việt* ứng với một chủ điểm. Cấu trúc sách theo chủ điểm là một giải pháp để thực hiện mục tiêu rèn luyện kĩ năng và trang bị kiến thức toàn diện cho học sinh. Qua các chủ điểm, SGK giúp học sinh mở rộng, hệ thống hoá, tích cực hoá vốn từ một cách tự nhiên, có hiệu quả; qua các bài đọc, SGK còn đem đến cho học sinh những kiến thức bổ ích, lí thú về các lĩnh vực của đời sống. *Sự liên kết giữa đơn vị học (chủ điểm) với các phân môn theo nguyên tắc tích hợp,*

¹ Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học (Ban hành kèm Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo), NXB Giáo dục, 2006, tr.9.

các phân môn trong một đơn vị học đều phục vụ chủ điểm, nhưng mỗi phân môn có cách thể hiện riêng.

* Môn Địa lí và môn Lịch sử:

Trong phần Chuẩn kiến thức, kĩ năng và yêu cầu về thái độ học sinh cần đạt sau khi học hết cấp Tiểu học đã khẳng định học sinh cần: “Biết và trình bày được một số sự kiện, nhân vật tiêu biểu trong quá trình phát triển của lịch sử dân tộc. Bước đầu biết một số đặc điểm chủ yếu về tự nhiên, dân cư, kinh tế của địa phương, Việt Nam, khu vực Đông Nam Á, các châu lục và một số quốc gia trên thế giới. Biết tìm một số thông tin đơn giản”.

Chương trình môn Tự nhiên và Xã hội (lớp 1, 2, 3) quán triệt quan điểm tích hợp, coi tự nhiên, con người và xã hội là một thể thống nhất có mối quan hệ qua lại... Chương trình môn Lịch sử và Địa lí (lớp 4, 5) giải thích rõ: “Một số kiến thức lịch sử, địa lí đã được lồng ghép trong một số chủ đề của môn Tự nhiên và Xã hội ở các lớp 1, 2, 3. Đến lớp 4 và lớp 5, Lịch sử và Địa lí tách thành môn riêng nhằm giúp học sinh mở rộng và nâng cao hiểu biết về môi trường xung quanh... Khi tiến hành dạy học, giáo viên cần tăng cường kết hợp những nội dung có quan hệ mật thiết với nhau giữa hai phần nói trên (ví dụ: thay đổi thứ tự nội dung một trong hai phần và liên hệ những kiến thức gần nhau giữa hai phần Lịch sử và Địa lí). Bên cạnh đó, giáo viên cần chú ý liên hệ nội dung bài học với những nét đặc thù, tiêu biểu của lịch sử, địa lí ở địa phương”.

Như vậy, chương trình môn học này đã quán triệt theo quan điểm tích hợp, coi tự nhiên, con người và xã hội là một thể thống nhất có mối quan hệ qua lại. Trong đó, con người với những hoạt động của mình, vừa là cầu nối giữa tự nhiên và xã hội, vừa tác động mạnh mẽ đến tự nhiên và xã hội. Vì vậy, một số kiến thức địa lí, lịch sử... đã được lồng ghép trong một vài chủ đề của môn Tự nhiên và Xã hội ở các lớp 1, 2 và 3.

Lớp 1, 2 và 3 hướng tới mục tiêu giúp học sinh có một số kiến thức ban đầu về một số sự vật, hiện tượng đơn giản trong tự nhiên và xã hội...; có một số kĩ năng ban đầu như quan sát, nhận xét, nêu thắc mắc, đặt câu hỏi và diễn đạt những hiểu biết của mình về sự vật, hiện tượng đơn giản trong tự

nhiên và xã hội, từ đó làm cho học sinh thêm yêu thiên nhiên, gia đình, trường học, quê hương.

Đến lớp 4 và 5, kiến thức địa lí và lịch sử được tích hợp với nhau tạo thành môn học mang tên Địa lí và Lịch sử với nội dung là:

- Những sự kiện, nhân vật lịch sử phản ánh những cột mốc đánh dấu sự phát triển của các giai đoạn lịch sử, những thành tựu trong sự nghiệp dựng nước (kinh tế, chính trị, văn hoá...) và giữ nước của ông cha ta từ buổi đầu dựng nước đến nay.
- Những kiến thức ban đầu về điều kiện sống, dân cư, về một số hoạt động kinh tế, văn hoá của đất nước Việt Nam, các châu lục và một số quốc gia trên thế giới.

Kiến thức địa lí được thể hiện ở các chủ đề:

- + Lớp 4 gồm các chủ đề: bản đồ; thiên nhiên và hoạt động sản xuất của con người ở miền núi và trung du; thiên nhiên và hoạt động sản xuất của con người ở miền đồng bằng; vùng biển Việt Nam, các đảo, quần đảo.
- + Lớp 5 gồm các chủ đề: địa lí Việt Nam (tự nhiên, dân cư, kinh tế); địa lí thế giới (châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mĩ, châu Đại Dương, châu Nam Cực, các đại dương).

Quán triệt các nguyên tắc xây dựng chương trình và biên soạn SGK theo hướng tích hợp, ở tiểu học, môn Địa lí cũng đã được phối hợp với một số môn học khác (như Lịch sử, Sinh học...) và đã thể hiện được phần nào quan điểm tích hợp qua sách về môn học. Ví dụ, trong sách giáo khoa *Địa lí – Lịch sử lớp 4*, hai bài đầu tiên giúp học sinh làm quen với bản đồ, học sinh được cung cấp những kiến thức, kĩ năng cần thiết về bản đồ để những bài sau các em có thể sử dụng vốn hiểu biết của mình tìm hiểu kiến thức lịch sử, địa lí. Trong sách giáo viên *Địa lí – Lịch sử lớp 4*, sau phần giới thiệu nội dung chính của chương trình từng môn, sách đề cập chung cho cả hai môn về các phương pháp và hình thức dạy học chủ yếu, về đánh giá kết quả học tập của học sinh. Điều đó cho thấy hai môn đã có những điểm chung về những vấn đề này.

Thực hiện yêu cầu gắn nội dung giáo dục trong nhà trường với các vấn đề đang được xã hội đương đại quan tâm, trong những năm gần đây,

nhiều kiến thức mới đã được tích hợp vào môn Địa lí như giáo dục dân số sức khoẻ vị thành niên, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả... Ngoài ra, hiện nay, các nội dung về giáo dục bảo vệ tài nguyên và môi trường biển – đảo, ứng phó với biến đổi khí hậu... cũng đang được triển khai tích hợp vào một số môn học, trong đó có Địa lí.

* Môn Mĩ thuật, Âm nhạc, Thủ công:

Trong Chương trình giáo dục phổ thông, môn Mĩ thuật, Âm nhạc và Thủ công có nhiệm vụ giáo dục thẩm mĩ cho học sinh để giúp các em phát triển toàn diện về đức – trí – thể – mĩ, tạo điều kiện cho các em tiếp xúc, làm quen và cảm nhận cái đẹp, biết tạo ra cái đẹp và vận dụng những hiểu biết về cái đẹp vào cuộc sống hàng ngày. Đồng thời, thông qua nội dung và phương pháp dạy học, giáo viên có thể giáo dục học sinh về nhiều vấn đề: văn hoá, lịch sử, xã hội, môi trường... và hình thành các kĩ năng cần thiết của môn học cho học sinh.

Khi thiết kế, xây dựng chương trình tiểu học hiện nay, các phân môn Âm nhạc, Mĩ thuật và Thủ công được kết hợp với nhau thành môn Nghệ thuật nhằm mục đích chủ yếu là giảm bớt số đầu môn ở tiểu học và tạo điều kiện để giáo viên tích hợp các nội dung mang tính nghệ thuật ở trường tiểu học. Đây là hướng đi đúng, phù hợp với xu thế chung. Môn Thủ công và môn Mĩ thuật có nhiều điểm tương đồng về hình thức thể hiện, chất liệu, đồ dùng dạy học, phương pháp dạy học và đánh giá kết quả học tập. Do vậy, việc tích hợp Mĩ thuật với Thủ công là rất cần thiết và nên được nghiên cứu, phân tích kĩ lưỡng khi thiết kế chương trình cũng như SGK, sách giáo viên hai môn học này.

Ngoài ra, còn có một số môn khác không nằm trong chương trình quốc gia, bao gồm: giáo dục về tôn giáo, nghề nghiệp, giới tính, việc làm, cá nhân, xã hội, y tế...

Nguyên tắc chung nhất cần phải lưu tâm là sự kết dính tạo thành khối thống nhất trong nội dung dạy học. Việc tích hợp chương trình có thể là một phương tiện tối cần thiết để tạo ra sự kết dính, tạo thành khối thống nhất trong hoạt động học tập của học sinh.

Hoạt động 2: Tìm hiểu, đánh giá thực trạng dạy học tích hợp ở tiểu học

I. NHIỆM VỤ

- Thảo luận nhóm theo các nội dung sau:
- + Các nội dung được tích hợp giáo dục trong các môn học và hoạt động giáo dục ở tiểu học.
- + Các văn bản, tài liệu hướng dẫn dạy học tích hợp đã có.
- + Mô tả, nhận xét, đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai dạy học tích hợp ở tiểu học.
- Ghi lại các ý kiến trao đổi, thảo luận.

II. THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Các tài liệu hướng dẫn tích hợp giáo dục trong các môn học và hoạt động giáo dục ở tiểu học

- * Hiện nay, ngoài yêu cầu tích hợp như đã nêu trong chương trình môn học (thể hiện qua tài liệu dạy học của các môn học ở tiểu học), đã có rất nhiều tài liệu hướng dẫn dạy học tích hợp thêm các nội dung vào chương trình môn học, ví dụ như các nội dung:
 - Học tập tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh.
 - Giáo dục bảo vệ môi trường.
 - Giáo dục kĩ năng sống.
 - Giáo dục an toàn giao thông.
 - Giáo dục dân số.
 - Giáo dục phòng chống tai nạn thương tích (đuối nước...).
 - Giáo dục sức khoẻ sinh sản.
 - Tiết kiệm năng lượng.
 - Biến đổi khí hậu.
 - Vệ sinh, an toàn thực phẩm.
 - Hiểu biết về Quốc hội.
 - ...

* Việc tích hợp thêm các nội dung trên vào chương trình dạy học ở trường tiểu học cho thấy sự kết nối giữa những khối kiến thức và kỹ năng khi thì gắn kết với nhau mang tính tự nhiên, khi thì cô vế như tách biệt, không ăn nhập gì với nhau, giữa những điều học sinh đã trải nghiệm và vốn hiểu biết chung mà các em cần học ở nhà trường. Những lí do chủ yếu cho việc tích hợp chương trình đó là:

- Sự đòi hỏi ngày càng cao của quá trình học và đánh giá yêu cầu phải có sự hỗ trợ giúp học sinh vận dụng kiến thức chứ không phải ghi nhớ và tích lũy những kiến thức sự kiện.
- Sự hiểu biết ngày càng đầy đủ về quá trình xử lí thông tin của bộ não qua các mô hình khái quát và sự nối kết nhấn mạnh sự kết dính tạo thành sự thống nhất.
- Nhận thức gần đây rằng kiến thức không phải là bất biến và phổ quát, và các vấn đề thực sự quan trọng không thể giải quyết được bằng tri thức của một ngành học riêng biệt.
- Hi vọng rằng chương trình tích hợp có thể giúp giáo viên và học sinh khắc phục được nhận thức cứng nhắc mang nặng tính chủ quan về ranh giới giữa các môn học. Hơn 70 năm qua, các triết gia, các nhà nghiên cứu và các nhà giáo dục đã nghi ngờ tính giá trị của phương pháp xây dựng chương trình cho từng môn học riêng biệt. Họ đã chỉ ra rằng kết quả học tập của học sinh cao hơn khi chương được tích hợp.

Thực tế cho thấy, việc lồng ghép các nội dung giáo dục vào trong các môn học ở tiểu học không chỉ được thực hiện bằng cách đưa thêm hoặc tăng cường, nhấn mạnh một số nội dung giáo dục nào đó đã có trong chương trình, mà thông qua cách vận dụng các phương pháp dạy học phát huy tính tích cực của người học cũng có thể thực hiện việc lồng ghép giáo dục một số nội dung cần tích hợp dạy học cho học sinh như: giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường...

2. Thực tế triển khai dạy học tích hợp ở một số môn học ở tiểu học

Giáo viên tiểu học hiện nay có cảm nhận chung là họ phải làm quá nhiều việc và không đủ thời gian để dạy hết mọi thứ mà học sinh cần phải lĩnh

hội. So với trước đây, sách giáo khoa ngày nay có nhiều nội dung giảng dạy hơn. Ngoài bộ sách giáo khoa, còn có nhiều tài liệu bổ trợ được xuất bản để đáp ứng nhu cầu kiến thức ngày càng tăng của thời đại. Bên cạnh đó, ngày càng có nhiều những đòi hỏi cập nhật các nội dung giáo dục trong nhà trường phổ thông của xã hội đã làm ảnh hưởng đến việc sử dụng thời gian trên lớp của giáo viên và học sinh. Giáo viên có cảm tưởng họ phải đưa vào bài dạy của mình quá nhiều nội dung có vẻ không ăn nhập gì với nhau trong nội bộ từng môn học và giữa các môn học với nhau.

Cách tốt nhất để giải quyết tình trạng này là tích hợp các nội dung giáo dục. Để thực hiện được điều này, đòi hỏi giáo viên phải nắm vững nội dung dạy học của các môn học, xác định rõ yêu cầu tích hợp trong nội bộ một môn học và giữa các môn học, phát hiện ra những nội dung dạy học chông chéo, trùng lặp, mâu thuẫn giữa các môn học và hoạt động giáo dục.

Thực tế đã chứng minh trong giáo dục, việc nghiên cứu để tích hợp các nội dung học tập ở trường phổ thông là rất cần thiết. Bởi vì, tích hợp là thiết kế các nội dung và tổ chức các hoạt động khác nhau có liên quan thành một thể thống nhất để học sinh có cơ hội phối hợp và áp dụng các kinh nghiệm, kĩ năng từ các lĩnh vực khác nhau khi tìm hiểu kiến thức, rèn luyện kĩ năng trong quá trình học tập. Việc tích hợp được tiến hành một cách khoa học, hợp lí sẽ làm cho nội dung và hình thức học tập của học sinh trong mỗi bài học trở nên phong phú, hấp dẫn hơn; học sinh biết được nhiều kiến thức hơn và việc lĩnh hội kiến thức, kĩ năng của học sinh sẽ trở nên nhẹ nhàng, hiệu quả hơn. Tích hợp còn có tác dụng giảm bớt đầu môn học, tăng thời gian vật chất cho mỗi chủ đề, nội dung học tập. Nhờ đó, học sinh được học sâu hơn về mỗi nội dung học tập; giáo viên có điều kiện tổ chức các hoạt động trong giờ học, áp dụng phương pháp dạy học tích cực và nâng cao chất lượng dạy học.

Qua thực tế triển khai dạy học tích hợp, các môn học đã bộc lộ một số điểm cần phải điều chỉnh để có thể thực hiện dạy học hiệu quả hơn. Cụ thể:

– Môn Tiếng Việt:

Cấu trúc theo chủ điểm là kiểu cấu trúc truyền thống, có nhiều ưu điểm nhưng cần được vận dụng linh hoạt, mềm dẻo hơn. Ví dụ, kể chuyện đã nghe, đã đọc và kể chuyện đã chứng kiến, tham gia là các kiểu bài tập khuyến khích học sinh đọc sách, mở rộng cánh cửa nhà trường, làm cho giáo dục nhà trường gắn với đời sống, nhưng một số đề bị khuôn cứng theo chủ điểm sẽ làm cho học sinh gặp khó khăn khi tìm kiếm các câu chuyện để kể. Sự liên kết giữa các bài tập đọc và tập làm văn trong SGK cần chặt chẽ hơn. Bộ SGK *Tiếng Việt* ở tiểu học hiện nay về cơ bản được thiết kế như một kịch bản hoạt động của học sinh, nhưng với kịch bản này, học sinh chưa thể “tự trình diễn” mà đòi hỏi giáo viên phải bỏ nhiều công sức để hướng dẫn, do đó khả năng giúp học sinh tự học của bộ sách còn hạn chế. Số bài tập tình huống phù hợp với quan điểm dạy ngôn ngữ theo định hướng giao tiếp cũng chưa nhiều. Bộ sách có nhiều đổi mới nhưng nhìn chung chưa thoát hẳn khỏi ảnh hưởng của SGK truyền thống. Việc phối kết hợp rèn luyện cả 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết trong các giờ Tiếng Việt chưa thật linh hoạt hoặc chưa khả thi do giáo viên chưa biết xử lí linh hoạt, phù hợp với đặc điểm học sinh các vùng miền khác nhau, hoặc chưa thể thực hiện dạy học cá thể hoá các đối tượng học sinh trong lớp học.

– Các môn học Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí:

Đây là các môn học về thiên nhiên, con người và xã hội gắn gũi xung quanh học sinh nên có nhiều cơ hội để tích hợp những vấn đề của thời đại. Tuy nhiên do trình độ của giáo viên tiểu học nói chung còn hạn chế nên việc tích hợp này chưa đáp ứng được với đòi hỏi của thực tế. Việc tích hợp thể hiện trong môn Tự nhiên và Xã hội, môn Khoa học được giáo viên thực hiện theo đúng yêu cầu của chương trình và SGK. Việc tích hợp nội dung lịch sử và địa lí chưa thể hiện rõ trong SGK và giáo viên, nên nhiều nơi giáo viên chưa thực hiện được liên kết cần thiết, còn dạy tách biệt hai phần Lịch sử và Địa lí. Tài liệu để dạy nội dung địa phương được biên soạn còn tự phát, thiếu tính đồng bộ và chưa tạo cơ hội để tích hợp triệt để hai

phần của môn Lịch sử và Địa lí. Mặt khác, thời lượng dạy học cho bộ môn này quá ít, khó có điều kiện vận dụng phương pháp dạy học theo dự án – phương pháp thích hợp nhất đối với việc dạy học tích hợp.

- Môn Mĩ thuật, Âm nhạc, Thủ công:

Tích hợp 3 môn học là Âm nhạc, Mĩ thuật, Thủ công ở tiểu học thành môn Nghệ thuật. Việc tích hợp có thể thực hiện được nếu chương trình được thiết kế theo chủ đề và các hoạt động giáo dục phải được thiết kế xung quanh chủ đề đó. Ví dụ: Học về chủ đề “Giao thông”, học sinh sẽ vẽ tranh về các phương tiện giao thông, tập hát bài hát về giao thông, nghe kể chuyện về giao thông, xem phim về giao thông, tạo hình (gấp, làm mô hình hoặc xé dán) phương tiện giao thông... Nhưng việc tổ chức thực hiện sẽ gặp rất nhiều khó khăn, vì một giáo viên khó có thể vừa dạy nhạc vừa dạy vẽ... (khác với giáo dục mầm non, việc tổ chức các hoạt động này đều do một giáo viên đảm nhiệm, do vậy việc tích hợp trở nên hiệu quả hơn, thực chất hơn).

Hoạt động 3: Lựa chọn phương pháp – kĩ thuật dạy học phù hợp với việc dạy học tích hợp

I. NHIỆM VỤ

- Thảo luận nhóm về cách xác định các hình thức/mức độ tích hợp các nội dung dạy học theo từng môn học.
- Nêu các phương pháp, kĩ thuật dạy học phù hợp với việc dạy học tích hợp trong từng môn học ở tiểu học.
- Ghi lại kết quả thảo luận.

II. THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Định hướng về phương pháp dạy học theo định hướng tích hợp

Các nhà nghiên cứu giáo dục học đã chỉ ra rằng: Việc giáo viên các môn khoa học xã hội sử dụng nghệ thuật và văn học để giúp học sinh hiểu rộng hơn một vùng văn hoá là một ví dụ về tích hợp nội dung trong phạm vi lớp học. Khi một giáo viên môn khoa học xã hội và một giáo viên môn Tiếng

Anh dạy một đơn vị bài học về văn hoá do hai người cùng xây dựng làm lu mờ ranh giới giữa hai môn học thì đấy là ví dụ về việc tích hợp nội dung giữa các môn học, được gọi là chương trình tích hợp liên môn.

Cần có một chiến lược dạy học trong đó kết hợp các phương pháp, các quá trình và hình thức hoạt động nhằm phát triển năng lực nhận thức, bồi dưỡng năng lực tự học một cách tích cực, chủ động, sáng tạo cho học sinh. Giờ học phải tạo bối cảnh của đời sống thực phù hợp với học sinh càng nhiều càng tốt. Trong tài liệu hướng dẫn tăng cường giáo dục kĩ năng sống trong một số môn học ở tiểu học đã nêu rất rõ các bước lên lớp giúp học sinh phát huy trải nghiệm, có nhiều cơ hội thể hiện tính tích cực sáng tạo trong việc tiếp nhận kiến thức mới và được tăng cường thực hành, vận dụng các kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tiễn đời sống.

Trong thực hiện dạy học tích hợp, cần chú trọng dạy học qua tình huống, học bằng các hoạt động, học qua các trải nghiệm, học theo dự án... Một số phương pháp giải quyết vấn đề, phương pháp kiến tạo, phương pháp dự án, phương pháp sử dụng thiết bị và phương tiện dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông... cần được thực hiện trong tất cả các môn học một cách linh hoạt và hiệu quả.

Các phương pháp dạy học phát huy tính tích cực của học sinh cần được vận dụng linh hoạt, tạo điều kiện cho học sinh được khám phá, điều tra, tìm tòi, đánh giá, thu thập và xử lí thông tin, giải quyết vấn đề, được làm việc độc lập kết hợp với làm việc hợp tác...

Để thực hiện dạy học tích hợp một cách hiệu quả, theo quan điểm của các nhà sư phạm thì phương pháp dạy học phù hợp nhất đối với việc dạy học nói chung và dạy học tích hợp nói riêng là dạy học dựa trên sự khám phá, tìm tòi (thí nghiệm, thảo luận, kiểm tra khám phá, đi thực tế, nghiên cứu dự án,...). Vận dụng phương pháp dạy học này sẽ phát triển ở học sinh năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo... đồng thời rèn kĩ năng hợp tác, kĩ năng giao tiếp và các kĩ năng quá trình khoa học (quan sát, phân loại, đo đạc, dự đoán, đưa ra giả thuyết, đưa ra kết

luận...). Đồng thời cần tăng cường các hoạt động thực tế và các giờ học trong phòng thí nghiệm.

Phương pháp dạy học dự án khá phù hợp với việc dạy học tích hợp. Việc học tập của học sinh sẽ có hiệu quả hơn do được tìm hiểu và vận dụng nội dung tích hợp của các môn học hoặc các nội dung tích hợp vào một môn học, khiến cho kiến thức trở nên thiết thực và có ý nghĩa hơn đối với học sinh vì có sự gắn kết giữa kiến thức lí thuyết với đời sống thực tiễn. Học sinh được hoạt động chủ động, độc lập, sáng tạo thông qua các bước thực hiện dự án, như: lập kế hoạch (chọn chủ đề nghiên cứu, lập kế hoạch thực hiện dự án), thực hiện dự án (thu thập thông tin, xử lí thông tin), tổng hợp kết quả (thu thập, xử lí số liệu, viết báo cáo, trình bày kết quả và đánh giá dự án...).

Việc xây dựng và dạy học chủ đề tích hợp theo phương pháp dạy học dự án có ưu điểm sau:

- Nội dung tích hợp có tính thiết thực và có ý nghĩa đối với học sinh.
- Các chuyên gia môn học giúp giáo viên xây dựng các chủ đề tích hợp ở mỗi lớp sao cho mỗi lớp có khoảng 2 dự án trong một năm học.
- Giáo viên có thể dạy được, học sinh có thể học được nếu được tập huấn và quy định về thời lượng.
- Không phải xây dựng môn học mới nên ít gây xáo trộn.
- HS được phát triển năng lực liên môn, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hoạt động chủ động, sáng tạo... nên học tập hứng thú hơn.

Đồng thời với việc lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp trong dạy học tích hợp, phải thực hiện các phương pháp và kĩ thuật đánh giá đa dạng: trắc nghiệm khách quan, tự luận, bài kiểm tra viết, bảng quan sát, báo cáo, sự hoàn thành các bài kiểm tra, các cuộc phỏng vấn, hồ sơ... Yêu cầu đánh giá học sinh một cách toàn diện: các kiến thức khoa học cơ bản, khả năng khám phá và áp dụng khoa học để giải quyết các vấn đề trong cuộc sống hằng ngày, sự hứng thú trong khoa học, sự nhận biết các giá trị khoa học, sự tham gia tích cực trong học tập môn khoa học, sự hợp tác, thái độ giải quyết vấn đề một cách hiệu quả và sáng tạo...

2. Điều kiện để tiến tới dạy học tích hợp các môn học trong nhà trường

- Để tiến tới dạy học tích hợp các môn học trong nhà trường, trước hết cần đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ chuyên gia về tích hợp môn học để tiến dần tới việc thực hiện tích hợp môn học theo hướng chung của nhiều nước.
- Thiết kế lại nội dung chương trình SGK các môn học theo hướng tích hợp. Có đội ngũ tác giả chương trình và SGK giỏi về chuyên môn, có kinh nghiệm sư phạm, kinh nghiệm biên soạn chương trình, SGK tích hợp để xây dựng chương trình, viết SGK mới. Cần đầu tư cho cả khâu xây dựng chương trình và biên soạn SGK để tạo sự đồng bộ, tránh tình trạng chương trình thì mới nhưng cách soạn SGK thì vẫn cũ.
- Bồi dưỡng và nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên để có thể đáp ứng được yêu cầu dạy học tích hợp. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên – nhân tố hàng đầu quyết định thành công của sự nghiệp giáo dục – thông qua việc nâng cao chất lượng tuyển chọn đầu vào các trường sư phạm, chất lượng đào tạo sinh viên, cải cách chương trình, đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng tập huấn và đào tạo lại đội ngũ giáo viên đứng lớp, đặc biệt về phương pháp dạy học tích hợp, cùng với chế độ ưu đãi và tôn vinh đối với đội ngũ này.
- Thiết kế lại chương trình đào tạo giáo viên trong các trường sư phạm từ mục tiêu đến nội dung, phương pháp để chuẩn bị năng lực cho đội ngũ giáo viên khi thực hiện chương trình tích hợp.
- Đổi mới cách thức tổ chức quản lý trong nhà trường, cách kiểm tra và đánh giá kết quả học tập theo hướng tích hợp.
- Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo hướng tích hợp môn học. Đổi mới trang thiết bị và thiết kế phòng học để phù hợp với việc tổ chức lớp học theo tình thần mới.
- Thay đổi cách thi cử, kiểm tra, đánh giá cho phù hợp với chương trình, SGK cũng như phương pháp dạy học mới.

Hoạt động 4: Thực hành lập kế hoạch bài học tích hợp một số nội dung giáo dục theo yêu cầu, nhiệm vụ năm học

I. NHIỆM VỤ

* Hoạt động cá nhân:

- Chọn một bài học có khả năng cùng lúc thực hiện giáo dục được nhiều nội dung như: giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục dân số...
- Soạn kế hoạch bài học thể hiện rõ cách thức lồng ghép giáo dục các nội dung được yêu cầu trong các văn bản hướng dẫn nhiệm vụ năm học.

* Hoạt động nhóm:

- Các cá nhân trong nhóm trình bày kế hoạch bài học đã soạn (có thể thực hành giảng trên lớp).
- Thảo luận nhóm về cách xác định mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

II. THÔNG TIN PHẢN HỒI

Việc dạy học tích hợp cần được giáo viên quán triệt ngay từ đầu năm học để lên kế hoạch dạy học phù hợp ở từng môn học, từng hoạt động dạy học.

Hiện nay, quan điểm dạy học tích hợp thể hiện trong tài liệu dạy học ở tiểu học vẫn chủ yếu nghiêng về cách tiếp cận tích hợp trong các môn học riêng rẽ, cụ thể là:

- Tích hợp đảm bảo mối liên hệ hỗ trợ hoặc phát triển kiến thức, kỹ năng với môn học khác.
- Tích hợp các nội dung gắn với thực tiễn: địa phương, đất nước, thế giới...
- Tích hợp để phát triển các kỹ năng chung, năng lực chung...
- Xây dựng chủ đề, lồng ghép.
- Xây dựng nội dung làm việc theo dự án đa môn, liên môn, xuyên môn.

Khi thiết kế kế hoạch bài học, giáo viên cần xác định rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học... phù hợp với yêu cầu tích hợp nêu trong nhiệm vụ môn học và nhiệm vụ năm học. Việc dạy học tích hợp ở tiểu

học hiện nay đòi hỏi không phá vỡ đặc trưng bộ môn, phối hợp nhiều cách thức tích hợp, khuyến khích và tạo điều kiện cho sự phối hợp các môn học, các hoạt động học tập của học sinh. Giáo viên tiểu học cần xác định những chủ đề/vấn đề có liên quan với những kiến thức/kĩ năng thuộc một số môn học khác nhau (các môn học riêng rẽ nhưng có một số chủ đề là chung) để có thể giúp học sinh học sâu hơn, tránh được sự chông chéo, trùng lặp. Mặt khác, nội dung học tập được thiết kế thành một chuỗi vấn đề, tình huống đòi hỏi phải huy động tổng hợp kiến thức một số môn để giải quyết. Nội dung học tập cần hướng vào phát triển những kĩ năng, năng lực cơ bản mà học sinh có thể sử dụng vào tất cả các môn học.

Các bước lên lớp nên tham khảo tài liệu giáo dục kĩ năng sống trong các môn học ở tiểu học.



D. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ TOÀN BỘ MODULE

- 1) Phân tích những thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở tiểu học hiện nay.
- 2) Nêu các phương pháp, kĩ thuật dạy học phù hợp với việc dạy học tích hợp ở tiểu học.
- 3) Thiết kế một kế hoạch bài học tích hợp các nội dung giáo dục theo yêu cầu nêu trong nhiệm vụ năm học.



E. DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH

Tài liệu trong nước:

1. Chương trình giáo dục tiểu học.
2. Bộ sách giáo khoa và sách giáo viên tiểu học.
3. *Dạy học tích cực* (Tài liệu Dự án Việt – Bỉ đào tạo giáo viên của 7 tỉnh miền núi phía Bắc, NXB Đại học Sư phạm).
4. *Phương pháp dạy học các môn học ở tiểu học*, NXB Giáo dục, 2007.

5. *Giáo dục kỹ năng sống trong các môn học ở tiểu học – Lớp 1*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010.
6. *Giáo dục kỹ năng sống trong các môn học ở tiểu học – Lớp 2*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010.
7. *Giáo dục kỹ năng sống trong các môn học ở tiểu học – Lớp 3*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010.
8. *Giáo dục kỹ năng sống trong các môn học ở tiểu học – Lớp 4*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010.
9. *Giáo dục kỹ năng sống trong các môn học ở tiểu học – Lớp 5*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010.
12. TS. Nguyễn Anh Dũng và các tác giả. Báo cáo khoa học “*Các cách tiếp cận tích hợp trong chương trình giáo dục phổ thông các môn học*”.

Tài liệu dịch:

1. Xavier Roegiers, *Khoa sư phạm tích hợp hay làm thế nào để phát triển các năng lực ở nhà trường*, NXB Giáo dục, 1996.
2. Giselle O. Martin-Kniep, *Tâm đổi mới để trở thành người giáo viên giỏi*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011.
3. Robert J. Marzano, Debra J. Pickering, Jane E. Pollock, *Các phương pháp dạy học hiệu quả*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011.
4. Thomas Armstrong, *Đa trí tuệ trong lớp học*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011.

